

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

448256

Tuân-lê Quốc-tê

Từ hơn một tuần lễ nay, tại mặt trận Tây Âu, các trận đánh kịch liệt và quan trọng nhất diễn trên một mặt trận, dài gần 800 cây số từ miền cửa sông Escant cho tới gần biên-thùy Pháp-Đức và Thụy-sĩ. Trên chiến tuyến đó chạy từ đất Hà-lan, Bỉ-Đức và Pháp, hiện nay là quân đồng minh vừa Anh vừa Mỹ đang tấn công rất dữ dội và không lực nào ngừng. Sức kháng chiến của quân Đức, chiến tuyến càng ăn sâu vào đất nhà thì càng kịch liệt thêm nhiều. Tình hình mặt trận đại khái như sau này: ở miền bắc, là quân Anh thủ hai trong tuần trước đã lọt vào đất Hà-lan ở miền đông-nam biên thùy Hà-Bỉ và vào một trận đánh vô cùng dữ dội đã chiếm được Maestricht. Mấy hôm gần đây, là quân Gla-nê-dai thủ nhất tiền đạo về từ Bắc-hải đã vượt qua sông đạo Leopold và tiến vào đất Hà-lan ở cửa sông Escant. Còn ở khu giữa mặt trận, dọc biên thùy Đức-Bỉ, Đức-Lux-xam-bao và Đức-Pháp thì quân đồng minh (quân Mỹ) đã lọt vào đất Đức ở hai nơi tức là phía nam thành Aix la Chapelle trên chiến lũy Siegfried và phía tây bắc Trèves.

Tại khu Aix la Chapelle một mặt quân Mỹ đang vây tight trận đó ở ba mặt và đã lọt vào ngoài ở thủ trận. Một mặt nữa, quân Mỹ đã xuyên được một mũi dùi qua chiến lũy Siegfried sâu vào đất Đức tới Stolberg cách Aix la Chapelle độ 10 cây số về phía đông. Đạo quân này định từ

Stolberg đánh thẳng đến Cologne một thị trấn quan hệ của Đức trên bờ sông Rhin.

Tại khu Trèves, quân Mỹ đã qua được một cơ quan phòng thủ ngoài của chiến lũy Siegfried và hiện đang giao chiến rất dữ dội với quân Đức. Giữa khoảng Trèves đến Prüm, quân Mỹ đang công phá rất dữ vào chiến lũy Siegfried trên một mặt trận dài 10 cây số và đã qua được một ụ đồn lũy ở tiền tuyến.

Tại phía đông nước Pháp, trong khu từ Nancy tới Metz, quân Đức vừa lui vừa kháng chiến rất kịch liệt. Ở quân Mỹ thủ ba tủy đã qua được sông Moselle khá nhiều nhưng vẫn chưa dồn được hai quân Đức về phía đông sông đó. Là quân này đã tiếp sức với là quân Mỹ thủ đây là là quân đang đang, nhiều chiến sự đánh vào thành Belfort, một trong trận ở nguy cơ còn đang giữa hai giằng nui Vosges và Lure từ Pháp sang Đức. Con đường này qua một cái thung lũng chỉ rộng độ 5 cây số là vừa tới nay vẫn là một đường vô cùng quan hệ về việc đánh bình giữa Pháp và Đức. Trận đánh ở khu Metz rất quan hệ, có lẽ vì thế mà chính đại-tướng Eisenhower tổng tư lệnh quân đồng minh đang ra chỉ huy là quân Mỹ thủ ba để dốc chiến.

Ở các miền khác trên đất Pháp, quân Đức còn kháng chiến ở nhiều nơi như ở khu Calais-Dunkerque, khu Tây-Nam Pháp, khu biên thùy Pháp-Ý. Quân đồng minh đã tiến đến biên địa cuối cùng đã lọt vào tay quân đồng minh. Về là đồng minh vừa lại thêm được hai hai càng lớn ở Pháp (trên từ Đại-tướng là le Haque và Đức). Sau khi sấm sang lại đó một vài tuần nữa các lực lớn Mỹ chờ quân lính. (xem tiếp trang 23)

PHẦN TÂY

HỒA-HỢP - 108

Phần trang sức của Tây bán lẻ từ 10 grammes

Các bộ, các có lợi mặt ngày hơ hơ

HÀNG TRÔNG - HÀ NỘI, GIẤY NÓI 448

DU-SI THUYẾT-KHÁCH,

những nhà ngoại-giao thời cổ phương Đông

(Tiếp theo)

Bám đuôi vào về đời
chảy máu mới thành
hồ du-si có tài

Muốn rõ thuật du thuyết phải rờ tuyên công vinh như thế nào không gì bằng xem chuyện Tô-Tân, chép trong «Chiếu-quốc sách» do Lưu-Hương đời Hán soạn. Bấy giờ Tô-Tân đến thuyết Tần Huệ-Vương phân trần rõ các điều lợi hại, khuyên vua Tần nên dùng kế của mình liên hợp không hiệu với các nước chư-hãn kia để giữ vững thế lực và địa vị nhà Tần.

Tô-Tân nói đại khái như thế này:

«Nước của đại-vương phía tây có mỗi lợi của Ba-Thục, Hán-Trung, phía bắc có giống lạc (một loài thú như giống cáo) ở đất Hồ, có giặc ngựa ở chân Đại-di dùng, nam có núi Vu-sơn, đất Kiên-Trung làm giới hạn, đông có núi Hạo, núi Hán kiến cổ, ruộng tốt, dân giàu, chiến ma nghìn cỗ, kẻ cầm kích trăm ngàn, đồng ruộng rộng ngàn dặm, các nước thích nhàn, địa thế liên lợi thật là cái kho trời cho, thật là một cường quốc trong thiên hạ vậy. Lấy hiện lực của đại-vương, có đông đủ của nhân dân, xe ngựa đàn đàn, binh pháp đem dạy thì có thể gồm

chư hầu, nuôi thiên hạ, xưng Đế mà ị dân. Xin đại-vương lưu ý một chút, thần nguyện xin giúp công.

Vua Tần nói:

— Quà nhân nghệ nói rằng lòng cảnh không đầy đủ thì không thể nào bay cao, pháp lệnh chẳng lập thành thì không lấy gì mà chủ phạt được, đạo đức không thể khiến dân, chính giáo không thuần, không thể làm phiên đại-thần. Nay tiên-sinh nghiên nhàn không hợp sách, nghìn dặm xa tới đây dạy bảo, xin khất đến ngày khác.

Thấy vua Tần không ưng dùng mình, Tô-Tân càng viện lịch-sử cổ kim ra thuyết một thời dài nữa, lý luận rất sắc, từ ý rất hùng, song Tần vương rước sạ vẫn không nghe...

Thuyết chẳng ha thua Tô-Tân liền thưa: thưa dâng lên Tần-vương, dâng thư văn mười lần, Tần-vương vẫn không thay đổi ý kiến, mà to của hàng lông bạc, diên của Tô đã rạc rồi, trăm cân vàng giải lượ Tô đã liên hết, tình cảnh tăng thiên vô cùng. Tô-Tân thất vọng quay về quê nhà, chân đi dép cỏ, bọc bằng giấy, lưng đeo túi sách, bình đựng trà ngâm gậy cầm, mắt mặt lồm đồm, dáng điệu

có vẻ hổ thẹn. Về tới nhà, vợ đang dệt vải trông thấy cứ ghê lợ h thổ ơ, cứ ngồi dệt tự nhiên không động dậy, nhai dầm thây về không nấu cơm cho ăn, cha mẹ chẳng nói cùng. Tô-Tân bùi ngùi thở dài nói:

— Vợ không coi ta là chồng, chị dâu không coi ta là em, cha mẹ không coi ta là con, đều là tội của Tần cả.

Thế rồi đêm đêm Tô-Tân rờ sách ra xem, bầy ra là liệt đến mấy chục hộp sách, tìm được mưu âm-phủ của Thái-công, Tô-Tân cảm cái đạo, rồi lựa chọn thư ngàn lại thành sách riêng để dâng.

Đọc sách khuya, mắt buồn ngủ nhắm lại, Tô-Tân liền lấy dùi sắt tự đâm vào về đá, máu chảy dòng dòng tới bàn chân. Tần tự nói:

— Có lẽ dùi thuyết các bậc vua chúa mà lại không làm ra được vàng ngọc gấm vóc, tranh được ngôi khanh, tướng?

Qua một năm thì sách soạn đã xong, đọc đã tinh thạo. Tô-Tân nói:

— Bấy giờ thế đó có thể «thuyết» bọn vua chúa đương thời được vậy.

Đến Tô-Tân ở cửa Q-lạp nước Yên, tới ra mắt vua Triệu. Vua Triệu nghe thuyết rất lấy làm lạ, lòng hiếu phụng Tô-Tân làm và an-quan tào cho tướng an,

cho trăm cả xe bạc đá, nghìn tấn gấm vóc, trăm đôi ngựa bạch, muốn cầu vàng di theo sau, bực theo kế hợp-lương phá kế hòa-hành đức nước cường Tần.

Từ khi Tô-Tần làm tướng nước Triệu liên tuyệt giao với nước Tần, cửa quan luôn luôn đóng kín.

Khi Tô-Tần qua nước Sở, dọc đường qua đất Lạc-dương là nơi quê nhà, cha mẹ nghe nói liền dọn nhà quê cửa, làm cơm rượu, đặt nhà nhạc, ra tận ngoài cách nhà ba mươi dặm đến tiếp. Vợ Tô thì ngược mặt mà trong ngóng, đồng tai lên mà nghe. Chỉ đầu tai xẹp gầy xuống cạnh đường lấy bàn tay để lại.

Tô-Tần thấy vậy liền hỏi: Sau trước bị cảnh kiên nhẫn mà nay lại tự hạ mình như vậy?

Chị dâu đáp: Vì nay cần làm quan to và nhiều vàng.

Tô-Tần nói:

Thần ái! Nghèo hèn thì cha mẹ không nhận là con, gian sung thì thần thích sếp, người ta ở đời đối với

sếp làm quan to, và sếp giàu có há hình không được sao?

Xem liền - sếp Tô-Tần, người ta thấy thuật du-thuyết cũng như thuật diễn thuyết, cần phải luyện tập công phu lắm, đó là chưa kể rằng muốn trở thành du-sĩ, trước hết người ta phải có thiên-tal về khoa nói, tức là có khẩu-tài.

Trước khi luyện thuật du-thuyết, trước khi đàm dãi vào về Tô-Tần đã có lần thuyết vua Tần rồi. Cũng như trước khi ngậm đầu vào miệng ra bài diễn văn nói to đả thuyết, Demosthene đã có lần bị độ mặt là tại, vì đang nói mà há miệng ra nói tiếp không nói tiếp được.

Tô-tần thuyết vua Triệu thế nào?

Tô-Tần khởi đem sách Hợp-lương và thư của Triệu, được vua Triệu nghe theo, phong làm Vũ-an-quân và trao cho tướng-lâm, đem vi hiến hạc và cưỡi, thần thích cũng phải sếp. Như vậy, thần theo sếp nghiệp Tô-Tần quan hệ ở cạnh du thuyết vua Triệu đó. Cuộc

du-thuyết đó thật đã mở màn cho sự nghiệp Tô-Tần và bao nhiêu cuộc du-thuyết khác về sau. Vậy ta thử nghe xem Tô-Tần đã nói những gì mà vua Triệu phải nghiêng mình bái phục.

Dưới đây lược dịch đoạn cốt yếu trong bài Tô-Tần thuyết Triệu - vương tể hợp-lương, chép trong Chiến-quốc sách:

Ngay nay đang nước ở Sơn-dông không nước nào mạnh bằng nước Triệu, Đột-triều vương hai ngàn dặm, quân-mạnh gấp có mấy chục vạn, chiến xa ngàn cỗ, ngựa cưỡi muôn con, thực tích đủ ăn mười năm, phía tây có Thường-sơn, phía nam có Hạ-chương, phía đông có Tô-nhà-hà, phía bắc có Yên-quốc. Yên sơn là một nước

gần không đá sếp. Và làm Tần chịu thiệt thiên-hạ, không nước nào bằng nước Triệu. Thế mà Tần chưa dám đem giáp binh sang đánh Triệu là vì có làm sao? Là vì nước Hàn, nước Ngụy ban mưu dôi nhau ở phía sau lưng. Thế là Hàn, Ngụy che cho nước Triệu ở phía nam. Tần đánh Hàn, Ngụy thì không thể. Không có danh sơn, đại xuyên gì ngăn trở cả, cứ dần dần thép lưỡi tầm an rồi tiến tới tận quốc-đó mới thôi. Hàn, Ngụy không chống lại được, tất vào cầu làm bạn với nước Tần. Hàn, Ngụy mà làm bạn với Tần, thì Tần không bị Hàn, Ngụy ngăn cách, thế là vào tới nước Triệu, thần lo thay cho đại-vương đầu đó. Thần nghĩ Nghien không có tới 300 nghìn ruộng, thần không có một gang một tấc đất nào mà

làm chủ được thiên-hạ. Vì không có trăm lễ quân mã làm vương chủ hòa, quân lính của Tần, vô quân, quá ba ngàn người, xa không quá ba trăm cỗ, mà được ngồi thiên-kh. Thật là nhờ có đạo vậy. Cho nên bực mình chửi bên ngoài tiểu-xam dịch-quốc mạnh yếu thế nào, bên trong xét xem si tới động hay thua, giới hay không giết. Không đợi hai quân ra trận đánh nhau, mà cái cơ thắng bại, tôn sông đã biết sẵn ở trong bụng rồi. Há vì lợi của nhiều người mà mờ mịt định việc hay sao?

Thần trông đến thiên-hạ địa-đồ mà so, thấy đất của các nước chư-hân rộng gấp năm đất của nước Tần, so quân sĩ chư-hân thì đông gấp mười quân sĩ nước Tần. Nên sáu nước hợp sức làm một mà đánh Tần thì Tần tất vỡ vụn. Mà nay thấy Tần mạnh lại quay mặt về lấy làm tôi Tần. Ôi! Phá vỡ người càng dễ người phá vỡ, bất người làm tôi mình với bị làm tôi người, há lại có thể cùng nói một ngày được hay sao?

Người mưu tể thiên-hàn

muốn cái đất chư-hân để đóng Tần làm vua thiên-hàn. Thông-hiến với Tần thì lâu giờ cao lên, cung-lĩnh đẹp ra, nghề tăng đến hay, năm vì ăn ngon, phía trước có anag điện, phía sau có sân dài, người đẹp cười tươi... song có cái vậy Tần, và mỗi lo không thể đẹp được. Cho nên hoành-nhân (người xương kẻ liên-hoành) ngày đêm lo làm cho Tần mạnh, làm cho chư-hân phân sếp, mà cả đất đảng Tần. Mong đạt-vương tính toán kỹ cho.

Thần nghe rằng đang mình vương tuyệt diệu ngó - bỏ lời dâm, không nghe lời nói ngoài, đẹp bỏ bề đảng, hèn kẻ tôn-chúa, quăng địa, cường binh của thần được tâu bày ở trước mặt vậy. Thần trông thấy kẻ giúp đại-vương: không gì bằng sáu nước Hàn, Ngụy, Tề, Sở, Yên, Triệu cùng nhau liên lạc đoàn kết làm một để chống với Tần.

Nay nên các vị vương, tướng trông thiên-hạ họp nhau trên bờ sông Hằng-thủy giết ngựa trắng thì phải nhận rằng: Tần mà đánh Sở thì Tề, Ngụy mỗi nước đều đem

quân tinh nhuệ sang giúp, Hàn thì tuyệt lợi quân-lương-thực. Triệu thì tuyệt sông Hà, sông Chương. Yên thì giữ phía bắc núi Thường-tôn. Tề mà đánh Hàn, Ngụy thì Sở chặn phía sau, Tề đem quân ra đánh gấp. Triệu vượt sông Hà - Chương. Yên giữ đại Ván-trang: nếu Tần đánh Tề thì Sở chặn phía sau, Hàn giữ Thành-náo, Ngụy chặn lối gao thông, Triệu qua sông Hạ-Chương và cửa Bắc-quan. Yên đem quân tinh nhuệ ra giúp: Tần nếu đánh Yên thì Triệu giữ Thường-sơn, Sở đóng quân ở Vũ-quan. Tề qua Bội-hải, Hàn Ngụy đem quân ra giúp: nếu Tần đánh Triệu thì Hàn đem quân đóng ở Nghi-dương, Sở đóng quân ở Vũ-quan, Ngụy đem quân đóng Hà-ngạc, Tề qua Bội-hải, Yên đem quân đi ra giúp. Nếu tống chư-hân có nước nào bất-vực thì năm nước đem quân cùng đánh. Sáu nước kết thân với nhau để chống Tần. Tần tất không dám đem binh ra xâm-ước, quân sẽ làm an đại Sơn-dông vậy. Như thế thì ba nghiệp thành.

(xem tiếp trang 28)

Bùi-thị Xuân

... là một người đàn bà trí-mưu anh-dũng có mặt không hai ở trong hạt-sử cận đại nước ta.

... là một viên bộ-tướng của triều Tây-sơn vào lúc nguy-vong làm cho bốn đời địch phải lo sợ.

... là một nữ anh-hung sinh ra tại thời, nhưng một mực theo đuổi anh-khí và danh-vực đến cùng.

Ký-sưu, Trưng-đế Chủ-thuyết có dòng Lịch-sử tiền-thuyết BUI-THI XUAN của HUU-PHONG, tác giả không đến xem ngay từ chương đầu, thì không thể lấy làm tiếc.

Vì có nhiều sự-khác ly-kh, nhiều nhiều công-việc rõ, nhiều đời-cảnh đó-là, nhiều chỉ-tiết lý-thứ mà nếu người không thể ngờ tới.

Các chú-giải xem đến đâu sẽ phải cảm-khâm, si-thương, kính-đại và kính-phục đối-thì hoàn hảo đây.

Đã có bản

ĐOÀ ĐẦY THÂN TRỀ

NHÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY TEL. 1320 HANOI

CUỐN TIỂU-THUYẾT GIÁ-TRỊ PHẢI CÓ: VŨ-AN-LANG

TIỂU-THUYẾT VỊ RA BIÊN AN-ĐANG TIỀN "TRUNG-ĐẾ CHỦ-NHẬT" ĐƯỢC ĐÓNG-GIẤY RẤT HOÀN-THÀNH

Văn rất đẹp. In và trình bày rất công-phu

Cứn 360 trang. G. 3 4p.00

Vì tài liệu cao, sách in có hạn

Còn rất nhiều

Giới-Bại Kinh-Thạch

Giá: 1p.50

NEVILLE CHAMBERLAIN, người đã điều đình hợp ước Munich

Neville Chamberlain là người đã giữ chức thủ tướng nước Anh trong mấy năm 1937-1939 và 1940 - những năm mà tình hình Âu-châu rất nguy-nấp. Ông nổi tiếng là người rất yêu-mến hòa-bình. Chính ông là người đã có sáng kiến trong việc điều-định và ký hợp-ước Munich với Quốc- trưởng Đức Hitler nhưng cũng chính ông là người đã tuyên- chiến với Đức khi Đức cho quân xâm lược đất Ba-lan.

Neville Chamberlain là con một gia-tộc thuộc quý tộc ở Anh. Trong nhà ông từ cha đến anh đều giữ trọng-tước trong chính-phủ Anh. Ông thân sinh ra Neville là Joseph Chamberlain trước đã từng giữ chức thư-ly thứ bộ thuộc địa của Anh-hoàng. Trong suốt thời kỳ ông cầm quyền, bộ thuộc địa là một bộ quan-trọng nhất và được người Anh rất chú ý đến. Đến lúc ông đã từ chức, ông vẫn là người được tư cách vụ-tư- lý trong quốc-vào và làm cố-tư- tưởng đi thành một chủ- nghĩa xã-hội có nhiều người theo. Nền không bị động từ đó và đảng bảo-hi phân-đoái thì chủ-nghĩa đó đã có từ nhiều nước Anh và gần đây việc Âu-châu mà chủ-chuyên chủ-nghĩa xã-hội mở-mang đã quốc-

Đến anh Neville là Austen Chamberlain cũng theo gương cha và đi một con đường với

cha. Đại chính-trị của ông tuy có một vài cuộc thất bại nhưng rất vô-vọng. Ông đã giữ những địa-vị trọng-yếu trong chính-phủ Anh sau cuộc đại-chiến trước. Hải ông làm thư-ly thứ bộ ngoại-giao Anh và ông đã thành-thực muốn cho ba nước Anh, Pháp, Đức hợp-lực chặt chẽ và trở nên thân-mật. Vì đó, ông là bạn thân của ông Aristide Briand và chính ông đã cùng Briand và Stresemann ký hợp-ước Locarno và hòa ước Paris.

Nhưng sau đó là bị mở- quảng vì tình hình thế-giới của con buôn và các nhà kỹ nghệ Anh, ông đã là một thứ đồ chơi trong tay Keynes người có văn của ông trong khi ông giữ chức tại chính-bộ-tư-ly nước Anh. Ông đã bác hẳn lời yêu cầu của Pháp muốn cho Anh đồng ý với Pháp để xin Hoa-kỳ giữ giá trị đồng-ars ngang với đồng-livre sterling của Anh và đồng-phái lạng Pháp mấy năm sau cuộc đại-chiến. Ông cho rằng đồng-phái lạng có thể giữ giá trị không có hệ-gi cho nền-tài-chính của Anh. Anh hưởng lợi này rất lớn. Trước hết là cuộc khủng-hoảng tại chính-bộ-tư-ly ở Vienna, ở Ba-lin rồi sau đến cả nước Pháp và nước Anh cũng phải chịu ảnh-hưởng tại hai.

Sau khi Austen từ chức thì em ông là Neville Chamberlain nhảy lên trường chính-

trị. Ông là người lương-thiện, chậm-chí, đã có hỏi người ta tại sao nhờ các đức tính trên-từ về làm việc có phương-pháp mà ngày ra cứu được đồng-ly-ve sterling đã phải chịu ảnh-hưởng về cuộc khủng-hoảng kinh-tế trong lúc ông đã chính anh ông là Austen đã gây nên.

Mấy năm qua, Neville Chamberlain, người thờ nhất trong họ nhà ông, được bước lên ghế Thủ-tướng Anh. Nhờ ông mà danh vọng nhà ông đã lên tới cực điểm.

Cuộc chiến-thuận-chiến-tranh, trong một cuộc hội-ngập tại Thủ-dân-viện Anh, ông N. Chamberlain đã là rõ cái hại của chiến-tranh như thế nào. Luôn luôn bình-vực hòa-bình, khi ông sang Đức để điều-định hợp-ước Munich với Hitler, tất cả người Âu-châu đều cho rằng ông sẽ đem lại cho Âu-châu một thế-hệ mới. Sau hợp-ước Munich, ông lại ký với Ngoại-tướng Đức một bản tuyên-ngôn trong đó cả Anh và Đức là không bao giờ dùng đến chiến-tranh. Sau đó ít lâu, Ngoại-tướng Đức, Von Ribbentrop lại sang Paris cùng với Ngoại-tướng Pháp là M. Bonnet ngày 6 Decembre 1938, ký vào một bản tuyên-ngôn trong đó Đức-P pháp đều đồng ý nên hòa-bình. Người là những tướng đi đó giờ đi, những vấn-đề dần dần khấn đến đầu, các nước Âu-châu cũng có thể

giải-quyết được bằng cách hòa-bình như ở Munich. Có lẽ thì Thủ-tướng Anh mới phải hi-sinh một nước nhỏ-mạnh của cả Anh và Pháp là Tiệp-khắc. Có thể thì Anh và Pháp mới ép Tiệp phải nhượng 49 000 cây số vuông đất đai nghĩa là một phần ba diện tích cho Đức và phải đem cả một đường phòng-tuyến Maginat để giao cho Hitler. Trước hợp-ước Munich, Neville Chamberlain đã phải một người tin cần là Lord Runciman song điều tra ở Tiệp đã biết rõ nguyên cớ của dân Tiệp. Một người Lord Runciman khuyển dân Sudetes (theo đảng Quốc-xã ở Tiệp nên giữ thái độ ôn-hòa, một mặt thì ông lại khuyển chính-phủ Prague phải tìm cách điều-định với dân Sudetes) của Henlein. Việc đó không có kết-quả và cuối tháng 9 năm 1938 hầu hết các nước Âu-châu đều đã đồng-binh. Khi các ông Chamberlain với Hitler, Mussolini, và Daladier ký hợp-ước Munich với Hitler, Mussolini, và Daladier lại cho phải-bộ cũng vui mừng là đã cứu vãn được hòa-bình Âu-châu và được hòa thân chiến-tranh khỏi Âu-lục.

Phần nhiều các báo ôn-hòa

đều hoan-ngênh hai ông Chamberlain và Daladier coi như những vị cứu-tinh của Âu-châu.

Không ai ngờ hợp-ước Munich lại chính là mở nguyên nhân của cuộc thế-giới lần thứ hai. Các nhà cầm-quyền quốc-xã thấy Anh Pháp nhượng bộ ở Munich cho là có thể yên cầu bằng vũ-lực được hết mọi việc. Vì thế mà sau Áo, Tiệp, các nhà cầm-quyền Đức lại tiến đến Ba-lan và đất Danzig. Lòng yêu hòa-bình của các ông Chamberlain và Daladier có người đã cho là một điều nhu nhược đối với Đức.

Một năm sau, Septembre 1939, sau khi ký hợp-ước bất-xâm-phạm với Nga Xô-viết, Quốc-trưởng Hitler đã ra lệnh cho quân Quốc-xã vượt qua biên giới Ba-lan. Thế là chiến-tranh bùng nổ ở Đông-Âu.

Trước đây, Anh Pháp đã cam-đoan với Ba-lan nên Ba bị Đức xâm lấn thì Anh và Pháp sẽ đem quân cứu Ba. Anh và Pháp lại cho phải-bộ sang Mac-lơ khoa để yêu-cầu Nga đứng về phe mình để giúp các nước nhỏ ở Trung-Âu. Không ngờ giữa lúc hai

phái-bộ Anh và Pháp còn ở

kinh-đô Nga thì Stalin và Molotov đã công bố một hợp-ước bất-xâm-phạm. Bị sai đánh ngay tại, khi nghe tin Đức đánh Ba-lan, ông Neville Chamberlain liền tuyên- chiến với Đức. Đức chưa tỏ ý tuyên- chiến với Anh và Pháp.

Một ngày sau, theo gương Anh, thủ-tướng Daladier, nước Pháp cũng yêu-cầu nghị-viên tuyên- chiến với Đức.

Neville Chamberlain chỉ cầm quyền trong thời kỳ mà Anh Pháp và Đức chỉ cầm cự đứng-dại ngoài biên-thùy Đức. Đến lúc chiến-tranh sắp tới hồi dữ-đội, quân Đức chiếm xong Ne-ny sau tấn-công vào các nước Hà-lan, Bỉ và Pháp. Khi Neville Chamberlain đã nhượng ghế thủ-tướng cho Winston Churchill mà về vườn. Từ đó đến hồi ông từ trần mới đây, (1942) không còn ai nghe tiếng Neville Chamberlain nữa. Nhà đại chính-trị kiêm ngoại-giao Anh đã từ địa-vị cao nhất, vô-vọng nhất trên trường chính-trị quốc-tế và bước chân vào cõi chết trước khi bị bỏ quên trong ít lâu.

TU LUYỀN

ĐA CỐ BẢN

Đồng tiền hai mặt

Truyện thơ rất cảm động của NGUYỄN KHÁI-MÂN

Hai cuốn trong bộ - Giá: 10.00 - 1.2p. 50

HÀN NAM QUAN

(NGUYỄN PHÍ-E ANH và NGUYỄN-THÁI)

của HOANG-CAM - Giá: 1p. 50

CÓ MỘT LƯU

THƠ - THƠ THƠ của NGUYỄN-ĐỨC

CHÍNH - Giá: 1p. 50

TARZAN NGUYỄN KHÍ (tập thơ đầu tiên) và

thơ tập 1 - Người bạn Pá-kong - Giá 1p. 50

HANG IN

Con trời ngã xuống đất đen

Viên sứ giải-thuyết của ĐÀO TRẦN-NHẤT

ANH THU BỐT MẶC - Lịch sử tiểu-thuyết của GIỚI-THIÊN

LÔNG CHA của NGUYỄN-KHẮC-MÃ

Quyển thứ hai trong bộ sách "Lịch sử tiểu-thuyết" của NGUYỄN BỐN PHƯƠNG

SEYUAI BÀN: **ĐỀ HIỆU AN NHẠC** (Tổ anh em nhạc)

TARZAN VÀ BAY ACH-THU (Tổ anh em nhạc)

Nhà xuất bản: Người bạn Pá-kong - Giá: 1p. 50

4, - Phố Đường Thánh, HÀ NỘI - Giá: 1p. 50

VON PAPEN, nhà ngoại-giao Đức từ cuộc Ấu-chiến trước đến nay

Kể trong các nhà chính-trị nổi tiếng được trọng hời gần đây thì Von Papen là tay lêu luyễn, quí quýt và đã từng có một đời chính-trị sống gió nhất. Nói đến tên Von Papen, người ta thường tưởng ngay đến một người giỏi về các mưu ngầm chước quỷ, một nhà ngoại-giao kiêu cả do thám cò lắt. Đột ông thực là một đời chim vồ ít có, khi thì giữ chức thủ-tướng nắm cả quyền bính trong tay, khi thì là một nhà ngoại-giao có tin nhiệm vụ hành ở nước ngoài ở công phải vì thế, có khi lại thất thế cáo bị mất chức hoặc đem ra hành hình. Từ cuộc chiến-tranh trước đến cuộc chiến-tranh này, trong 30 năm giữ, lên nhào ông cũng giữ một địa-vị trọng yếu trong ngoại-giao giới nước chính-mới của nước Đức. Ông đã trải tho cho nghĩa quân chủ và toàn dưới đời Hoàng đế Guillaume II, chủ nghĩa dân-chủ sau khi norember 1918 và chủ nghĩa quốc-xã nay nay. Có thể nói Von Papen là người đã biết tùy thời như nước Đức.

Cái di-vãng của Von Papen chưa rất nặng nề, khắp các ngoại giao giới Âu châu, không mấy ai là không biết tiếng. Cho nên ông đã đi qua và từng hoạt động ông ở nhiều nơi tại những kỷ-niệm không hay. Vì thế mà khi ông bước chân từ trên ghế Thủ-tướng và Phó thủ-tướng Đức vào thời buổi này nay, ông đã bị lịch xung phong của SS và Quốc-xã và được về làm đặc phái viên Đức ở Vienna thì chính phủ Áo đã tìm hết cách để từ chối ông.

Tổ-trình của Ngoại-tướng Hoa-kỳ Lansing đã ngày 4 decembre 1916 đã làm cho nhà ngoại-giao chủ y đến Von Papen trước hết. Tổ-trình đó nói rõ rằng vì chính phủ Hoa-kỳ không thể dung cho họ sau đây các việc về lực và hải quân nước họ nên đã yêu cầu chính phủ Đức phải triệu tập đại-đại Roy E. Taylor viên về lực quân

MỘT NHÀ NGOẠI-GIAO BẢ THU PHỤC ĐƯỢC NƯỚC ÁO VÀ GIỮ CHO THỎ ĐỪNG TRUNG-LẬP

và đại-đại Von Papen tùy viên và hải quân tại tòa đại sứ Đức ở Mỹ về nước.

Ngày 2 janvier 1916, cảnh hình Anh đã khám xét và tịch thu hành lý của M. Von Papen. Trong các giấy mà tìm thấy lẫn vào hành lý có 126 quyển ngân phiếu đã ngày tháng từ 1909, và tên người lĩnh ngân phiếu và các công việc đã giả bằng những ngân phiếu đó. Tất cả các công việc đã đến là những vụ mưu hại do tùy viên quân sự Đức đã tổ chức. Ngân phiếu số 37 giá 700 dollars và việc phá cần Vanceboro. Đến 1917, trong khi quân Đức với vãng rút lui khỏi Nazareth ở Palestine các nhà chuyên trách người Anh tại bất được cũng trong hành lý của M. Von Papen nhiều giấy mà quan hệ ra rằng chính nhà ngoại-giao Đức đã mưu toan cho vụ phá con sông đèo Weiland và đã gây nên nhiều cuộc rối loạn ở các nước Nam Mỹ và dự định nhiều vụ đánh đắm tàu bè.

Trong sau, người ta lại tìm thấy chứng cứ chính M. Von Papen đã thuê tiền để sai Sir Roger Casement khởi loạn ở Á-Phi-lân. Nhưng việc trên này, đã tỏ rõ sự hoạt động của M. Von Papen trong cuộc Ấu chiến trước. Công ông chỉ với việc truyền và do thám của Đức ở ngoại quốc không phải là nhỏ. Sau cuộc chiến 11 November 1918 M. Von Papen về nước và đi vào nội-chính của Đức. Ông thuộc đảng Quốc gia Đức và vào hội các phần đối hòa nước Versailles cho đó là một hòa ước tồi tệ công của phải thủ-sen thì nước Đức mới mong khôi phục được địa

vi trường quốc. Ông được Thống-đạo Hindenburg Tổng thống Đức ủy y và tin nhiệm giao cho lập Nội-các. Đến khi đại-tướng Schleicher muốn khôi phục lại địa vị mình đã bị lung lay nên là cáo vụ Ostthilfe trong đó có nhiều nhảm vật cần quyền và cả những người trong gia đình Tổng thống Hindenburg dự vào, nên phải nống dấn nhất định đánh đổ ngay đại-tướng Von Papen đã giúp nhiều vào việc đánh đổ Schleicher đang dự bị đứng ở lực để đảo-chiến và đánh kinh thành Berlin và đã làm cho Thống-đạo Hindenburg phải rời đến đảng trưởng đảng Quốc xã là Hitler giao cho chức thủ-tướng. Trước Von Papen đã giúp cho quốc-trưởng Hitler một cơ hội tốt, để lên giữ quyền chính sớm hơn một vài năm. Tuy vậy, các nhà cầm đầu đảng Quốc xã vẫn không hết ơn viên sự thủ-tướng Đức. Trái lại Hitler đến là và ông vực Von Papen và cho là một người đã không tin sách gì không đáng để bước lên địa vị cao quý. Nhà là các sĩ-quân thì lại càng ác cảm với Von Papen và đã tỏ rõ thái độ đả-đàn lần.

Đang là, M. Papen đã bị hạ-lũn vào ngày 30 jan. 1934 như với nhiều nhân vật quốc xã như Đại-đại Roehm, nhưng ông đã may mắn tránh khỏi chết và chỉ bị thương nặng ở chân và bị gãy mất một cái răng. Chính hai người giúp việc thân cận ông đã bị giết ngay trong phòng giấy và trước mặt ông, trong hai ngày đó có viên đồng-lý văn phòng dinh Thủ-tướng là Klessner đã bị giết.

Tạo cho ông một chết, thủ-tướng Hitler đã giao cho ông một công việc vừa bạc bẽo, vừa khó khăn, vừa nguy hiểm: đó là chân sứ thần Đức ở Vienna.

Thế là khi Von Papen sang Vienna là lúc ông thất thế nhất trong đời ông. Ông vào sang kinh đô Áo, nước chủ y và phòng quân sự quân-thủ trong tay này trên bàn giấy này cuốn sách bí mật mà sau này trên đài «Đảng các thợ» quốc-phần nước Áo, sách đó do chính phủ Áo xuất bản trước khi ông nhận chức là Áo. Trong sách cũng nhiều tài liệu về các cuộc vận động quốc xã và kể rõ những vụ mưu hại và những việc

không bỏ bỏ hạn Quốc xã ở Áo đã phạm vào lại có cáo 2-oi chấp phủ Đức giúp đỡ. Việc đem tặng cuốn sách mà sau đó là một cách chửi mắng viên sứ thần mới của chính phủ Áo vậy. Chính trong nội này dân thành Vienna rất bất bình nước Đức và Đức không hi vọng gì có thể khôi phục được tin nhiệm ở Áo nữa. Trước đây mấy tuần lễ, thủ-tướng Dollfus nước Áo vừa bị bọn tay sai của Quốc xã ám sát. Khắp nước ai cũng bất bình về vụ ám sát đó.

Khi mới được cử, Von Papen ngay ngay không dám nhả chức. Vì chính phủ Vienna cũng không muốn nhả một viên sứ thần đã nổi tiếng là tay chuyên môn gây nên các vụ mưu hại và rối loạn. Phải một đại biểu như thế sang Vienna đã rõ ý định của Đức đối với Áo như thế nào.

Trước hết, Von Papen phải hết sức làm biến hết những điều lo sợ quốc tịch đảng nói trên. Ông tuyên-bố là ý định là chỉ cốt làm cho hai nước Đức, Áo trở nên thân thiện và ông sẽ để hết tâm trí về việc đó. Ông cam đoan trình trạng rằng không bao giờ can thiệp đến các việc của Áo.

Ta phải nên công nhận tài ngoại giao của Von Papen. Không đến hai năm sau vụ ám sát Dollfus, Papen đã làm cho tình thế thay đổi và khác hẳn trước. Ông đã điều đình được một hợp-ước rất lợi cho Đức và có thể nói đó là một sự thắng lợi hoàn toàn. Vì đó Von Papen lại được Quốc-trưởng Hitler tin dùng. Chính phủ Áo trước kia rất tuyên bố là không bao giờ chịu thuận phục Đức thế mà đã phải thuận phục Von Papen. Trước kia Áo không chịu nhượng bộ đảng Quốc xã và quyết giữ nền độc-lập, thế mà sau phải điều đình và giữ tình hòa-nhiên với chính thể Quốc xã.

Muốn đi tới kết quả đó, Von Papen đã phải dùng đủ cách khôn khéo, lúc thì ngo ngoe lúc thì lén lút. Về các trường hợp này ra trong thời đó đã giúp cho Von Papen đã dùng những phương pháp nhẹ nhàng hơn nhưng không kém bền vững. Ông đã dùng cách lén lút dần vào và thường là lấy một việc công quá mà làm cho người khác minh cả về công sự. Về ngoại thì làm ra vẻ không can thiệp đến việc nội-chính của Áo. Khi thì đánh «golf» khi thì

tiếp cả
oại giao
hình của
vừa như
n các báo
chính
chính
tây quốc xã
các hệu cả
chỉ có tranh
cho các chiến
do được giảm
as phim ảnh
dẫn dẫn cả
ch. Ông luôn
hức Áo và các
xã ở Áo. Đối với
học Áo thì ông
yết ở Đức và tăng
chức bậc sĩ danh
học Vienna nguyên
lộ và quân chủ
Von Papen cầm
xã và trở nên một
nước nhân thiện Đức

g những tay sai để
ru họ rồi để tội cho
Đức phân kháng và can
còn gây nên cho chính
hầu nhiều việc khó khăn
tr.

hân khi hội Quốc liên
Ethiopia,

sau cho những nước đó. Chỉ trong một thời
kỳ 3 tháng, việc xuất nhập cảng giữa Đức và
các nước Hung, Nam-tu, Lỗ, Béc, Hi-lạp
đã tăng lên gấp bội. Bằng cuộc chiến-tranh
hàng kinh tế này, ngày từ 1935, Đức đã mở
rộng cương giới kinh tế của mình đến tận
hệ Adriatic và Hắc Hải và tóm thâu cả
quyền lợi kinh tế ở các xứ miền Ba-thi-
cán trước khi nắm quyền chính trị.

Áo bị bao vây hãm về kinh tế. Nhờ vào
đó và nhờ một vài trường hợp khác
Von Papen đã gây nên nhiều sự khó khăn
cho chính phủ Vienna mà cuối cùng thủ
tướng Schuschnigg đã phải hàng phục
trước nhà ngoại giao Đức và giờ nài
tay xin ký hợp-ước Đức-Áo. Từ hợp-ước
đó đến cuộc sáp nhập Áo vào Đức chỉ còn
một bước. Cuối cùng khi quân quốc xã
vượt qua biên-giới Áo và chiếm đóng kinh
thành Vienna ngày 11 Mars 1938, thủ-tướng
Schuschnigg bị cầm tù. Von Papen,
trên con đường và Bá-tinh, đã số thế ca
khắc khải hoàn và tự coi là nhiệm vụ
minh đã trọn vẹn khác hẳn với cái vẻ
ngần ngại khi ông sang Vienna nhận chức
đặc sứ.

Thủ phục nước Áo xong để dọn đường cho
quân Quốc-xã tiến vào Vienna. Von
Papen từ khi cuộc thế giới đại chiến này
bắt đầu, lại nhận một sự mệnh khác, trong
khí ông được cử làm đại sứ Đức ở kinh
thành Ankara. Trong năm năm gần đây
(1939-1944), nhà ngoại giao lão-luyện của
Đức quốc Đức ngày xưa và nước Đức quốc-
xã ngày nay đã đương đầu với các nhà ngoại-
giáo đồng minh Anh, Mỹ, Nga và đã giữ
thần-thi-kỳ, một nước có một quân lực
đang thời độ trung lập.

DÂN-
BẢO-VỆ
HÒA-BÌNH

MAXIME LITVINOFF

CỦA
NƯỚC NGA
SỐ-VIỆT

Trong các nhà chính trị của quốc gia này, người được thế giới chú ý đến nhất là Maxime Litvinoff, đại lý ngoại-giao chính-phủ Xô-viết, người đã được dân Nga tặng cho cái huy hiệu: ủy-viên bảo-vệ hòa-bình (Commissaire à la défense de la paix). Thưa quý vị, Litvinoff là một nhà ngoại-giao có tài năng của chính-phủ Xô-viết và ông đã được liêng là người làm phá căng h-sinh cho hòa-bình thế giới và hòa-nhà cũng tên này làm tròn nhiệm-vụ bảo-vệ hòa-bình. Năm nay Litvinoff đã 68 tuổi. Đại-chính-lại ông đã hơn 10 năm nay là một đại-dã-lạc động và ngay-hiện. Ngày tác trẻ ông đã nổi tiếng cách-mệnh và hải-dân và năm 1920, ông tiếp-sức với các giới cách-mệnh ở Nga. Hết Áo ông ở Kiev, Ukraina và cũng trong nơi nhà này một năm sau khi thi trấn về Nga rồi lại đi Yaroslavl, sang Phần-lan, khi thì đi ngay miền biên-giới Nga.

Đến năm 1905, Litvinoff được giúp việc một cách đặc-lục để thực việc mua và vận-tải hàng-chức việc mua và vận-tải hàng-chức cách-mệnh Nga. Mùa hè ông cùng với Krassine và nhà hảo-bình-dân Nga Maxime Gorki báo « Novosty » nhưng phủ Nga hoàng cảm rất nghi.

Tuy vậy báo của Litvinoff vẫn được ở Nga mãi đến cuối năm 1908, do lý-yêu-cầu của xã Nga, ông bị bắt ở Phần-lan. Từ đó ông lại trở về quê. Từ đó ông lại trở về quê lưu-lạc ở Anh hơn mười năm hiện nay vẫn giữ chức Đại-sứ đến đó là rất đáng Litvinoff nhà ngoại-giao Xô-viết (1912).

« Chính lượng hồi nay của Litvinoff mới được theo ý kiến các bạn ở đây thì ông thì cái... »

đứng xe đạp đi chơi khắp miền ngoại-ô Lãn-dôn. Ông thực là một nhà cách-mệnh gan-gác, săn-sa có sức khỏe và có lối hoạt-dộng lại giàu nghị-lực». Khi xảy ra cuộc chiến-tranh 1914, Litvinoff lúc nào cũng liên-lạc với ông tổ cộng-sản Lênine và luôn luôn phấn-dầu vì chủ-nghĩa.

Cuộc cách-mệnh Octobre 1917 đã quét sạch nước Nga. Litvinoff lúc đó vẫn ở Luân-dôn và người ta luôn luôn dọa trực xuất ông. Kể nào quen biết ông thì không ai lấy làm lạ rằng chính người đó lại trở nên vị đại-biểu chính thức đầu tiên của nước Cộng-hòa Xô-viết Nga ở triều-đình Anh-hoàng.

Cải-trách-nhiệm của ông càng ngày càng quan-hệ thêm. Chính ông là nhà ngoại-giao đầu tiên đã khởi thảo ra một thư hợp-uớc mới, đó là các hợp-uớc bất-xâm-phạm và các hợp-uớc tương-trợ giữa các nước. Cách giải-nghĩa kẻ xâm-lược rất đúng của nhà ngoại-giao Nga cũng được nhiều nước khác công-nhận và theo.

Từ khi ông lên giữ chức Dân-ủy ngoại-giao thì sự hoạt-dộng ông có quan-hệ mật-thiết đến liên-m hệ ngoại-giao Âu-châu. Đại-biểu chính-thức của Nga tại các hội-nghị tại giám binh-bị ở Gô-nê, ở Luân-dôn và từ 1934 tại Hội-nghị Genève, chính ông đã điều-định các hợp-uớc bất-xâm-phạm mà Nga Xô-viết đã ký với Pháp, Anh, Ba-lan, Tiệp-khắc, Trung-hoa, và đã can thiệp vào các việc Tây-ban-nha và Tiệp-khắc tại hội Quốc-liên. Không một cuộc hội-nghị nào, không một cuộc hội-dam quốc-tế nào có ông dự vào là không phải chú-ý đến sự hành-dộng và những lời quả-quyết của ông. Ai đã được trông thấy ông với cái nhìn nghiêm-trang qua đôi mắt kính trắng trong khi được chân-lên-diễn-dân ở hội-nghị Genève, ở hội-nghị tái-binh, ở hội-nghị Nyon và trong các cuộc hội-nghị khác thì không thể nào quên ông được. Người ta cũng phải nhớ rõ hơn rằng sau hợp-uớc Munich để cho phép quân Quốc-

Thống-chế Pétain đã nói:

«Lòng ái-quốc của nhân-dân văn minh thì tỏ-quốc văn minh mãi mãi».

xã Đức tiến vào địa phận Tiệp-khắc, giữa lúc mà không một ai giữ những lời hứa hẹn và những lời cam đoan, trịnh-trọng. Maxime Litvinoff ngày 21 Septembre đã đọc tại diễn-dân hội Quốc-liên một bài diễn-văn quan-trọng. Thay mặt Nga Xô-viết, Litvinoff đã nói lại rằng Nga vẫn trung-thanh với hòa-bình, vẫn giữ nguyên các hợp-uớc đã ký với các nước khác.

Ngày hôm đó, Litvinoff đã tỏ ra một lần nữa rằng người ta không thể tránh được chiến-tranh bằng cách nhượng-bộ về hết mọi việc đối-với các cường-quốc chỉ biết dùng sự xâm-lược làm phương-tiện độc nhất về ngoại-giao.

Dưới đây là những công-trình về ngoại-giao của Ngoại-tướng Litvinoff từ khi lên cầm-quyền. Ngay sau hôm cuộc cách-mệnh thành-công và đảng Cộng-sau lên cầm-quyền theo lời đề-nghị của Lênine và Litvinoff, nhiều-pau Xô-viết gửi một bức công-diệp cao các nước nhằm chiến-khuyến nên mở ngay một cuộc diễn-dân để ký hòa-uớc công-bằng và dựa vào nguyên-tắc dân-chủ. Nhưng cả các nước đồng-minh và các nước về phe Đức, Áo đều không nghe theo nên lời hô-hào của Nga như một lời kêu trong hồi-sa-mạc. O. Winston Churchill đã viết về việc này trong cuốn: «The World Crisis» (trang 104) rằng đó là một nhịp giáng hỏa rất tốt.

Ngày 24 Decembre 1918, sau khi các nước đã đình-chiến, Litvinoff phản-kháng với Tổng-thống Wilson về việc ngoại-quốc can-thiệp vào nội-luân Nga và quân Đức và Nhật-xâm-chiếm đất Nga. Ngày 16 Mars 1921 Litvinoff ký hợp-uớc thường-mại giữa Anh và Nga. Ngày 16 Avril, ký hợp-uớc Rapallo giữa Nga và Đức. năm 1923, Nga Xô-viết chiến-tập một kỳ

hội-nghị tái-binh ở Mạc-lư-khoa giữa các nước tiếp-giáp với Nga nhưng vì thái-đo Ba-lan mà hội-nghị không có kết-quả. Ngày 31 Aout 1928, Litvinoff uyên-bố Nga Xô-viết tái-thành và dự vào liên-uớc Briand - Kellog. 9 Pavrier 1923 Nga Xô-viết ký hợp-uớc bất-xâm-phạm với Ba-lan, Lô-ni-ni và các nước ở ven hồ Baltique là Lettonie và Esthonie. 1927 và 1929, Litvinoff đã đề-nghị ở hội-nghị tái-binh ở Genève về việc giảm-bớt quân-lực tất cả các nước nhưng lời đề-nghị đó bị bác.

1934, Nga Xô-viết dự vào hội Quốc-liên. Xô-viết Nga dự vào hội-nghị Genève là vì từ 1933, Hitler lên cầm-quyền ở Đức và vì tình-thế Âu-châu thay đổi hẳn. Lúc nào người ta cũng nơm-nớp lo-sợ chiến-tranh sẽ xảy ra vì thế mà các nước thấy cần phải hợp-tác chặt-chẽ với nhau nhất là sau khi Nhật, Đức và sau này cả Ý càng đến gần khỏi hội Quốc-liên. Vì tình-thế đó mà các cường-quốc Tây-Âu đều yêu-cầu Nga phải hợp-ác. Chính ông Barthou ngoại-tướng Pháp đã chính-thức mời Nga dự vào hội-nghị Quốc-liên. Sau khi vào hội-nghị Genève, Litvinoff lại ký hợp-uớc bất-xâm-phạm và tương-trợ với Pháp ngày 2 Mai 1935 ở Paris và với Tiệp-khắc và Ba-lan.

1936, Nga ký hợp-uớc tương-trợ với chính-phủ Cộng-hòa Ngoại-mông.

1937, Sau khi Nhật đánh Trung-hải, Nga Xô-viết ký hợp-uớc bất-xâm-phạm với Trung-hoa.

1938, sau khi Đức sáp-nhập Áo, Litvinoff thay mặt Nga đề-nghị chiến-tập một hội-nghị Âu-châu nhưng lời đề-nghị đó bị bác.

Đến Septembre 1938 sau hợp-uớc Mo-

nich, Litvinoff cực-lực phản-đối chính-sách nhượng-bộ Đức tại hội-nghị Quốc-liên.

Nhà Ngoại-giao Nga Litvinoff bao giờ cũng theo đuổi chính-sách hòa-bình, thân-thiện với các nước dân-chủ như Anh, Pháp, Mỹ và phản-đối các nước độc-tại. Vì thế mà sau khi Nga Xô-viết ký hợp-uớc bất-xâm-phạm với Đức (23 Aout 1939) Maxime Litvinoff phải từ chức và bị coi như mất địa vị nhường chỗ cho Molotov thủ-tướng Nga kiêm cả bộ ngoại-giao. Trong thời-kỳ cầm-hai năm giới Nga Xô-viết bắt tay với Đức quốc-xã và ký hợp-uớc bất-xâm-phạm với Nhật-ngôi sao của Litvinoff như bị lu-mô hẳn. Có tin đồn nhà ngoại-giao đại-tại Nga bị bắt giam.

Nhưng đến khi chính-sách ngoại-giao Nga thay đổi, Nga ký hợp-uớc thân-thiện và tương-trợ với Anh và quân Đức bắt đầu tấn công vào đất Nga (Juin 1940) thì ngôi sao của Litvinoff lại càng sáng tỏ. Có lẽ lại có phần sáng chói hơn khi trước. Litvinoff lại giữ lại trường-chính-tr府 Quốc-tế và được cử làm đại-sứ Nga Xô-viết Hoa-kỳ. Trách-nhiệm của Litvinoff ở Hoa-thịnh-đôn thực-rất khó-khăn và nặng-nề. Tuy đồng-minh với Nga nhưng một phần dư-luân Hoa-kỳ và các nước Mỹ-châu vẫn phản-đối chủ-nghĩa Cộng-sản của Nga, Litvinoff phải làm thế nào để lắng-mối cảm-tình giữa Hoa-kỳ và Nga và nhất là để tăng-gia số khí-giót chiến-cu và cả tài-chính và nguyên-liệu (như dầu hỏa) mà Hoa-kỳ giúp Nga trong việc chống với Đức.

Chỉ gần 70 tuổi, mà Maxime Litvinoff vẫn được đồng-chủ Staline giao cho trọng-trách như thế đủ biết tài ngoại-giao của Litvinoff cao đến bậc nào.

V. L.

Đỏ chơi râm tháng tám đẹp và rẻ

ở những «con giống Pimprelle» sinh-sản, ngộ-nhiên, bán từ 0p.10 đến 0p.00, đỏ chơi rõ nên cũn hết thấy trẻ em Việt-Nam. 18 p. phá-hành: TAMDA at Cie 72 W. (Cie Hanoi) địa-đ: VẠN-LỢI 64 bis, hàng Bông, Hanoi - (Hỏi các nhà bán đến đây hàng 100 đ)

BÀN VỀ TIÊU-THUYẾT

VŨ BẢNG

Bài thứ sáu

IX. Tiêu-thuyết với thuật tả chân

« Mọi quyền tiêu thuyết, đó là một tấm gương đi chơi trên đường cái ».

Đọc câu định nghĩa này của Stendal về tiêu thuyết, nhìn người có lẽ sẽ ngủ gật mà hỏi một cách hồn nhiên rằng:

— Nếu tiêu thuyết chỉ là một cái gương đi trên đường cái thì công dụng của nó cũng không hơn gì cái máy ảnh bởi vì nó chỉ có một việc là phản lại hình ảnh rồi phản chiếu, không xét đoán, không phê bình... Mà như vậy, thì từ từ kỹ thuật của phái Modan đến giờ (tức là phái tả chân) tiêu thuyết vẫn không có gì là cũ... mà một nhà tiêu thuyết chỉ là một nhà tả chân sao?

Xin trả lời:

Về điều thứ nhất, tôi không nhận rằng cái máy ảnh chụp đúng hết được sự thực ở đời. Thực vậy, không có gì hay thay đổi, không có gì bất biến tại máy ảnh. Có khi nó đẹp quá, có khi nó khó khăn rõ rệt; có khi nó không nhìn thấy gì hết cả. Chính nó, nó không biết thu lấy một cảnh đẹp: chính nhà tả chân phải chọn thay cho nó. Vậy có lẽ rằng công dụng của nó, nó chỉ biết thu lấy hình ảnh một cách nghệ thuật mà thôi, và có điều này rất ra công đáng lẽ, là cái máy ảnh có ý muốn làm tăng vẻ đẹp của cảnh, của người lên nhiều quá.

Ông Dukac, một nhà văn có tiếng là hay phân tích máy móc, đã viết về máy ảnh như thế này: « Tôi không ghét vì máy ảnh nhưng tôi muốn không thừa nhận nó là một người làm chứng, một ông quan tòa. Cái mà người ta vẫn thường gọi là sự thực của máy ảnh chẳng qua chỉ là một sự thực làm thường, một sự thực không giải thích hay chỉ giải thích một cách quá sơ sài ».

Tiêu thuyết, hơn thế, không thể là một cái máy ảnh chụp người ta trong làm.
Tại sao? Bởi tại điều thứ hai.

Về điều thứ hai, muốn bàn cho rõ ràng, ta phải định rõ nghĩa của tả chân trước đã. Tả chân là gì? Là tả đúng sự thực. Nhưng sự thực là thế nào? Có phải sự thực chỉ là những cái mắt ta trông thấy, mà là sự thực là chỉ là tiếng những cái tai ta trông thấy đó chăng? Nếu quả thế, câu trả lời thực chỉ có cái nghĩa mà văn phái Modan đem cho nó thế thôi, thì tả chân chẳng hơn gì chụp ảnh. Ví dụ tôi đi đến một đám rước sư tử. Theo nghĩa tả chân người ta vẫn thường hiểu, tôi cứ việc tả cho đúng nét mặt và dáng điệu từng người đi rước, những áo quần áo rước, cái đầu sư tử, quả cầu, cái cón, những cái đèn giấy, cái thớt lưng sắt hồng hoa của người cầm quả ngọc, cái mũ vải của kẻ giặc thủy; cứ việc kể hết ra thế là tôi đã tả chân được đám rước sư tử rồi. Sự thực, tả như thế tôi có tả được gì đâu, mà tôi có tả sự thực đâu! Sự thực còn nghiêm khắc hơn thế nhiều. Trong một đám rước sư tử, đã định tả có những kẻ và kẻ người ta có lẽ tả được; nhưng cũng còn những ý tưởng nữa: có người tay cầm đèn mà bụng thì nghĩ đến khát thì họ đâu chưa thấy ở nhà, ngó mèo lên án vâng thì sao mai kia còn có gì mà ăn cơm; có người tay cầm đèn ngó lên vào miệng sư tử háng há, húng hắng, nhưng trong bụng chỉ lo đám rước phải cái đầu sư tử, rách mắt, thì mắt bao nhiêu tiền, có người uốn ngược lưng lưng tầm đôi sư tử tuồng lên tuồng xuống mà óc thì mơ mộng mông đến cái mào rách ở nhà, chưa mua vải đỏ mà được, đem đem, mua cái chui vào trong mào như chui; có người cầm đèn mà mắt lại lại đã đánh trống, tưởng như không cần biết trời đất là gì, kỳ thế mà lưng thì bắt chéo, bởi rồi vì hôm qua vừa có một người bạn tỏ cáo là đã dính lứu vào một vụ án cấp sự; lại còn tôi nữa, một người đứng xem rước, mắt chú ý nhìn vào người cầm sư tử mà óc tôi thì nghĩ đến chiếc mũ, chiếc quần sát quần, chiếc quần người đánh trống, người múa sư tử, người rước cờ còn húng như vậy giờ nữa không.

Có, tất cả những cái đó mới là sự thực, — sự thực của đám rước sư tử. Mà không những thế, sự thực lại còn nhiều hơn, nghiêm khắc hơn thế nhiều lắm nữa. Mỗi người trong đám rước sư tử không những chỉ có ý tưởng về hiện tại mà lại còn có cả ý tưởng về quá khứ. Những hình ảnh về một thời rước sư tử có mang sức cuốn đi đánh nhau đến đổ máu chết người; những hình ảnh về những đám rước sư tử năm ngoái đây luôn luôn bị bão động, sư tử phải chui xuống hầm trú ẩn; lại những bài báo bài văn nói về ý nghĩa những cuộc rước sư tử và rước lân; tất cả những hình ảnh đó luôn luôn biến ra trong trí óc người đi rước và người đi xem rước, mờ mờ, không rõ ràng và không liên tiếp, hiện ra một cách khó hiểu và khó. Sự thực, sự thực chính là cái của người ý tưởng cũng đại đó.

Tôi xin kể một thí dụ. Tháng trước tôi có ở tỉnh hai mươi hai ngày. Sự thực của Huế là thế nào? Có phải là bức tranh tả cảnh cây cối, đình thờ, sông Hương, lăng tẩm, và những người con gái bắt đầu cách phương, đi quốc ngoại, đi nộp bài học và những ông đeo thẻ nhà, đi quốc, mặc áo cánh, cuối tay đẹp, làn da hồng hồng đỏ thắm cho người cấp, cấp ở ngoài Bắc ta không? Không phải thế. Huế là thế, nhưng cũng còn là những công sự, những công sự, những công sự đi ra đường, ở giữa những con đường chật hẹp kia; những công sự của một người ta, bắt bị và sự thật đi ra của của Thuỵ gia, đang đứng lại, nhìn xuống nước mà nghĩ rằng: « Nước bắt thế ai mà mự ự ta, hồi hôm, sự thực nước đôi đầm đầu xuống nó. Chà ôi, rõ chất nó đi! » Huế lại còn là những người đàn ông uống rượu ta ngâm thơ cổ và nói chuyện thời thế chen lấn mà chất tay cưa vào; là những người đàn bà mặc áo và xòe và đỏ vớ đi chợ mua sắm về thuốc cam là và thuốc tây, là nằm ngoài, nước uống hương đồng tiền mệnh: tựa quá đến trên cái vảo phố Đông Ba Bến Tuyền; là cái ý định của một ông nhà báo nào đó muốn phá cái cầu Bưởi Hồ đi bởi vì, theo ý ông, cái cầu thì hàng năm cứu có người lên đó có eo mình xuống nước...

Đó là sự thực về Huế; và sự thực của Huế lại còn là cái của xã hội cộng đồng lớn. Bức tranh mà tôi nói là chỉ cái nhà viết tiêu thuyết mà thôi, mà nhà viết tiêu thuyết đó, nhà viết tiêu thuyết thực hơn bởi vì họ có thêm thực về sự thực, ta sự thực.

Chúng ta đứng ngoài nhìn vào những sự thực và tưởng tượng, nên hợp với lại mà tìm phương hướng hàng ngày sống.

Sự thực của một thời gian hay sự thực của một phong cảnh, đó là tất cả những cái mà người ta trông thấy mà lại còn là tất cả những cái mà người ta tưởng tượng, hiện tại và gần như về tương lai nữa. Tất cả những cái đó trên lên lại, mà hiện tại trong óc chúng ta, và văn phái Modan đã gọi nó là sự thực thì ở (réalité poetique) vậy.

Lý tưởng của tất cả những nhà viết tiêu thuyết có thể có là làm cho sự thực thì bị đổ, tả làm sao cho nó đứng, cho sự thực bị bị méo mó, bị bị biến hình biến dạng. Chẳng những người muốn biết thế nào là một sự thực bị làm méo mó, bị biến hình biến dạng.

Nói cho thực, phạm vào giả mạo, phạm vào tả cảnh mà công làm méo mó sự thực, làm biến hình biến dạng sự thực đó, không là tả chân. Chúng ta nhìn sự thực bằng bao nhiêu được đúng, bởi vì chúng ta có ý tưởng, có thành kiến, và nhất là vì thân ta là hình ảnh kết tinh của cái dĩ vãng của ông cha chúng ta: cái hình ảnh kết tinh đó làm cho ta nhìn đời qua cái dĩ vãng lấy lịch đó.

Phạm vào hình họa nào cũng làm biến hình biến dạng sự thực. Nhà viết tiêu thuyết của Monet, ta thấy rằng sự thực của ông này không giống sự thực của Corot hay là Holbein. Không phải là họ tạo ra sự thực bằng vẽ đúng sự thực đâu, họ đều là họa sư thành thật bởi họ cũng vẽ những cái gì mà mắt họ trông thấy, nhưng sự thực của họ người này trông thấy đó, mỗi người lại thấy khác nhau không giống nhau. Đó là sự thực thật trong nghệ thuật vậy. Nhà nghệ sĩ tả thực thành thật khi nào làm biến hình biến dạng sự thực, thì không phải vẽ vẽ tả thực mà vẽ vẽ tả thực, mà nhà nghệ sĩ tả thực thành thật vẽ vẽ tả thực, là một cách làm cho sự thực làm biến hình biến dạng sự thực, không phải nói, ta cũng biết làm thế là không tốt, tuy tôi cũng biết rằng vẽ hội họa, có làm nghệ sĩ có danh tiếng vì làm sai sự thực. Ở đây tôi chỉ nói về cái nhà viết tiêu thuyết mà thôi, mà nhà viết tiêu thuyết đó, nhà viết tiêu thuyết thực hơn bởi vì họ có thêm thực về sự thực, ta sự thực.

...thực sự là một...
...chọn tài liệu...
...chuyên sâu này:

...bên kia...
...đương...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...thực sự là một...
...chọn tài liệu...
...chuyên sâu này:

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...thực sự là một...
...chọn tài liệu...
...chuyên sâu này:

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...
...bên kia...

Trong số sau:
Sùng liên - thanh và đại-bác trên mây bay
của NGUYỄN HUYNH-TINH

Còn biết chọn lọc những sự tình...
lông tiền thuyết pháp gần đây, Marcel Proust,

Bây xét về Proust, Proust cũng chọn lọc...
nhưng chọn lọc thế nào? Nếu ta chịu khó phân

Một bữa kia, Proust ngắm một: miếng bánh...
madeline vào tách nước lillet, đưa lên miệng

Một lần khác, Proust để chân lên hai cái bực...
gọn không đều nhau. Tuy nhiên cảm nhận

gây được cái độc khởi đó? Ấy là bởi hai cái đó...
lưu đọng như một thực-thể-không (l) tại sao cái

Sự độc khởi: của thơ-gián...
nào là yếu thấy tình cảm...
bởi thế, Proust rất chú ý đến

Xem Membris, in cũng thấy có...
« hằng cổ, bất biến », lúc nào

Từ Proust và Membris mà suy ra cái...
khác, ta thấy rằng phần nhĩ tiền (thu

Kỳ sau: Một « nhân-vật số...
trong tiểu-thuyết...
Ta nhận từ tu

PHÒNG XEM BỆNH
BÁC-SY PHÁT
21 phố hàng Bạc
Hà Nội

HỒ THÍCH

VỚI VĂN-ĐỀ VĂN-MINH ĐÔNG, TÂY

VI

Như vậy trung, trọng yếu nhất là phần xã hội-hóa của tôn-giáo đặc-dực đời mới.

Đời xưa, tôn-giáo đặt cả chú-trọng vào việc ci-tung-chủ cá-nhân. Đạo-đức đời xưa cũng chú-trọng vào việc tu-dưỡng của cá-nhân. Cũng có tôn-giáo tự-mạng là phải-tự-chống-như cũng có đạo-đức tự-mạng là kiêm-ti-từ-ân-tạ, song khi cục vẫn không có phép gì mẫn-nhiệm đã thực-hành lại vẫn khuyến-người năm qay vào tu-tam luyện-tâm như cũ. Cũng tu-tam luyện-tâm, cũng đi vào rừng mớ-mũi không thấy không gặp hồn người. Cũng tu-tam cũng không có sự ứng-phó với các vấn-đề thực-tế ở ngoài-giới, tức như Lý-Học Trung-quốc cũng đứng trong 800 năm mà không nhìn thấy khổ-văn-nhân đạo-tung việc bố-chấn của họ và vai-phụ nữ Minh-tham kiến-thuật cách-chính-quyền của khổ-sở của loài người dân? Tuy nhiên chủ-kinh, chẳng qua chỉ tự-môn một là người cấn tay không động, ngủ cố: chẳng biết vị mà thôi.

Văn-minh phương Tây không đi từ tôn-giáo mà kết-quả thành một tôn-giáo mới, không đi từ đạo-đức mà kết-quả thành một phái đạo-đức mới. Hồi thế-kỷ thứ 15, 16, tại Âu-châu có mấy nước chuyên nghề cướp-biến, mà rồi có bọn Kha-luân-bô, Mác-ha-luân (Mogellan) thám-nhiệm đại-bái, khám-huân-cửu đã tìm vàng, bạc, hương, liệu, thuốc v.v. Nhưng họ chỉ tìm được và số dài mới, mà không được tìm mắt, năng cao trí tưởng-lượng đồng-thời tăng gia-phá-lực cho châu Âu rất nhiều. Kể đó, song-nguyệt nổi lên cách-mệnh phương-pháp dân-sinh các-bản thay đổi, sắc-sinh-vật cũng phát-dạt thêm, trong cùng họ, ba trăm năm, các đấng-tiên-sinh-vật vật-chất được nâng cao dần, cái lòng đồng-linh cũng đồng-thời mở rộng, họ mở rộng lòng đồng-tháp của loài

người, đó cũng là cơ-sở của tôn-tôn-giáo, tôn-đạo-đức. Minh muốn tranh lấy tự-do, rồi lại nghĩ đến tự-do của kẻ khác, họ nên bằng-những lấy sự không-sâm-phạm đến với người khác làm giới-hạn cho tự-do của mình, mà lại tiến thêm bước nữa, muốn cần tự-do đại-dã số người trong xã-hội, họ muốn được-sướng lại nghĩ đến các nhiều người được-sướng, tức cũng là cái an-tôn-xi-hội-hóa của đạo-đức mới vậy.

Hồi thế-kỷ thứ 18 là tiêu-diễn của tôn-giáo mới từ đó, bình-dẳng-bá-ái.

Từ giữa thế-kỷ thứ 19 trở đi, thì tiêu-diễn đối-thành xã-hội chế-người. Xã-hội là cái tinh-thần mà văn-minh phương Đông chưa từng bao giờ có hết.

Đành rằng, phương Đông xưa cũng có tôn-giáo chủ-trương bác-ái, cũng có tư-tưởng công-điền, quan-sâm, song đó chỉ là những tư-tưởng văn-thương trên giấy mà thôi, chưa từng đem thực-hành được hệ-phận trọng-yếu trong cuộc-sinh-hoạt xã-hội, chưa thành thế-lực trong phạm-vi nhân-sinh, chưa từng có ảnh-hưởng lớn cho nền văn-hóa phương Đông.

Ở Tây-phương thì không thế. Tự-do, Bình-dẳng, Bác-ái đã thành cái khẩu-niên cách-mệnh của thế-kỷ 18. Cuộc cách-mệnh nước Mỹ, cuộc cách-mệnh nước Pháp, cuộc cách-mệnh của loài-nhữ Âu-châu năm 1848, cuộc chiến-tranh Nam, Bắc-Mỹ năm 1862, đều là sản-phẩm của ba đại chủ-nghĩa cách-mệnh đó là. Hiến-pháp nước Pháp, hiến-pháp nước Mỹ có đến hiệu-pháp các nước Nam-mỹ cũng đều chịu ảnh-hưởng lớn của ba chủ-nghĩa đó. Giai-cấp cũ bị đánh-đổ, chiến-thủ chuyên-chế bị xô-đổ, các quan-niệm trước-pháp-thuyết xây-dựng biến-tổng phổ-thông khắp nơi.

tự-do tín-ngưỡng, tự-do tư-tưởng, tự-do ngôn-luận, tự-do xuất-bản, phổ-thông giáo-dục, giải-phóng phụ-nữ, phụ-nữ vận-dộng, phụ-nữ tham-chính, đấu-phấn... đều là những thứ biểu-hiện thực-tế của cái tân-tôn-giáo, tân đạo-đức đó vậy. Đó không chỉ là lối bản-sướng của đám ba nhà triết-học, văn-sĩ viết sách mà thôi, đó là phần trọng-yếu trong chế-độ chính-trị xã-hội phương Tây, đó là cái phạm-vi của nhân-sinh, đã thành một thế-lực lớn có ảnh-hưởng đến cuộc-sinh-hoạt thực-tế của bao nhiêu triệu con người.

Từ thế-kỷ 19 trở về sau, chủ-nghĩa cá-nhân dần-dần thấy lụi-tệ cho đời, những nỗi khổ-thống ở dưới chủ-ngã tư-bản dần dần thấy phá-lệ ra, người biết xa thấy rộng biết rằng chế-độ kinh-tế tự-do cạnh-tranh chẳng thể đưa người ta đến chỗ thật tự-do, bình-dẳng, bác-ái được.

Phương-pháp cứu-thời chỉ có hai đường. Một là quốc-gia dùng quyền-lực tài-chế của nhà-tư-bản để cứu-giúp giai-cấp bị áp-bách.

Hai là giai-cấp bị áp-bách đoàn-kết lại trực-tiếp kháng-cự lại với giai-cấp tư-bản.

Thế-rồi các cuộc lý-luận và vận-dộng về chủ-nghĩa xã-hội mọc-lên cuộc vận-dộng xã-hội chủ-nghĩa hiện-nay mới đương ở thời-kỳ tiên-hành. Song thật lịch-sai đã rất khắ-quan.

Tại các nước việc xã-hội lập-pháp đã phát-đạt các công-xu-ông đã được kiểm-sát, vệc vệ-sinh tại các xưởng thợ đã được thi-hành, các thợ phụ-nữ và nhi-đồng đã được cứu-tả, giờ làm việc đã ấn-định rõ-ràng, hạn-ngủ tuần, nghỉ-năm cũng vậy, lương-lợi thì thừa đã công-bố, các công-cước cứu-tả thất-nghiệp, bác-hiêm công-nhân đã thành-lập... đó đều là những thành-tích thực-tiến cả, chứ không chỉ là lời viết trên giấy nữa. Đó là phần cơ-yếu của văn-minh ngày nay.

Đó là phần « xã-hội-hóa » của tôn-giáo mới và đạo-đức mới ngày nay vậy.

Đổi với những bộ-độc cũ phương Đông, thì có lẽ đó chỉ là những cuộc tranh-quyền đoạt-lợi, chứ không phải là tôn-giáo và đạo-đức. Đó chính là chỗ căn-bản bất-đồng giữa văn-hóa Đông, Tây.

Người phương Đông thấy người ta giàu thì nói: kiếp trước khỏe ta. Minh nghèo thì bảo: kiếp trước vụng ta. Hoặc: Cái số mình phải như vậy. Người phương Tây thấy vậy thì nói: phải cải-lương chế-độ mới được.

Họ không tranh-quyền đoạt-lợi, họ tranh tự-do, tranh bình-dẳng, tranh công-lạo. Họ không tranh tư-lợi của cá-nhân, họ phấn-đấu để mưu-hạnh-phước cho tuyệt-đại đa-số nhân-loại không thể chấp-tay-niệm Phật mà có được đâu, phải nỗ-lực phấn-đấu mới có được.

Vận-dụng hết-thống-minh trí-tuệ của loài người cần-chẩn lý để giải-phóng tâm-linh người ta để chế-phục sức-Trời đem-cung-vào nhân-dụng, để cải-số hoàn-cảnh vật-chất, để cải-cách chế-độ chính-trị xã-hội, để mưu-hạnh-phước cho đời đại đa-số loài người — Cái nền văn-minh ấy hẳn là làm-thỏa-mãn được các yêu-cầu của tinh-thần nhân-loại. Nền văn-minh đó mới là nền văn-minh tinh-thần. Còn văn-minh lý-tưởng (idealiste). Chứ quyết không phải là nền văn-minh duy-vật như người ta tưởng-hiểu lầm.

HẾT

LÊ VĂN-HOÈ
thuyết lời HỒ THÍCH

HỢP THU

Sau khi một hạn đồng-nghiep bằng ngày ở đây đăng tin ông Nguyễn huyện Tĩnh đã chiếm giải nhì trong cuộc thi vô-dịch Bắc-kỳ bởi trường-sức, nhiều độc-giả đã viết thư về mừng bạn Nguyễn huyện Tĩnh, người chuyên viết về chiến-tranh của T. B. C. N.

Vậy xin gửi lời: Người chiếm giải nhì đó là Nguyễn huyện Tĩnh ở Sơn-tây, chứ không phải bạn Nguyễn huyện Tĩnh của T. B. C. N.

Với những bạn có lòng yêu đã viết thư về mừng bạn Nguyễn huyện Tĩnh xin có lời cảm ơn.

— A. V. X. 10 — Gửi thư báo-dân vào rồi.
— O. N. K. — Rất tiếc...

(118 p thso)

hỏi vì cái khẩu hiệu ở trong những năm
1945-1946, lúc mà cuộc phản loạn; hỏi vì
một cái tin nói là mà đang lo là không thể
lôi giết được, những ông Trotsky thì
luôn luôn suy đoán trước và họ đã thực
hành cái lý tưởng; gì? lòng tâm ái, tâm
bất cái gì, đến đó họ hay như nhà không
lý tưởng.

Ta vẫn tưởng tượng một ông chủ nước
hàng ngày ở trong ta bị xi, chằm chằm (đó v
thần thế và trí khôn, hàng ngày đến tòa b
đó vài tiếng đồng hồ, đọc báo và vẫn, s
đó các người gửi về rồi chấp mà đi.

Một người chủ bút báo tabloid ở Mỹ đã khoe
thật rằng ông sẽ không có thời giờ làm việc
Bản của anh hãy sang diện thoại Ông làm việc
bầu đi tìm cái mới tại bậc lên sau tại voi
nghệ thuật các nơi. Anh mất thì được tay
viết, tay thì giữ cho bản đồng nghiệp ra
cố gắng mà lại để giúp mình tìm hiểu
hiện nay tại liệu một nhà không

[illegible]

Tất cả những diễn đã làm cho Peter nghĩ ra ông nhận thấy rằng lần nào có chụp lên đó một triệu phả báo cho Raymond Rogers cũng được chụp ảnh với một bà thí nghiệm nữ; hoặc ông quên những cái gì mà ông viết lên đó, hoặc ông

Lập tức, Peters cho bốn người đi theo rõ
nhất trên phố Raymond để dò xét hành tung
của ông. Bốn người đi là phóng viên kiêm
thám (reporter detective). Họ là một số
phần mặt của nhà báo số một, do (biết)
chưa ra đời; họ thấy dấu cơ chuyên gì họ
đang cần.

Và bốn nhà phóng viên kiêm mặt trận đã tìm ngay ra được một tin tốt: họ tra ra rằng đã có một lần Rodgers có ý muốn lấy, mà cô bé trong một trạm bưu điện cô bé và các kĩ sư khí nhà nuôi trẻ bỏ cái bằng lòng để cho ông sinh đẻ và tiếp nòng.

Ông tin do vậy đã đứng lên trên mặt đảo Comete, thi thý giẫm dẫm nhà nòi trên nó để lập tức chấm dứt nhà triền phủ. Một tuấn nam, trong các báo ở Mammoth lại dùng tên Rodgers phát kộ cho một đoàn hướng đi nhanh chóng.

Peters, chủ bút báo La Comète thấy không thoải mái nên và nghĩ thêm có thể sinh ra nhà triệu phú bán sức-củ-là chỉ là đồ mà quyền đã gài tự lại cho mình.

• Một việc nữa bất đắc dĩ không thể chối là ông chủ bất hảo mà thôi. Mà cũng chỉ vì thế ghi chép số phận của số khác lên mặt những phù đồng địa vị của Diên Mệnh, là một ông Giỏi.

Nghị thư, Peters nhất định phải bắt chước Giôhanna Pa một ít nữa vớt; những vật này sẽ hoạt động trong những trường vật lý mà các chúng; và như thế sẽ bắt đầu Rodgers nói về. Kia là một vật lý học mà Gá, Peters đã tìm Rodgers đã làm. Những nghĩ rằng thế là một món quà từ ông bà họ cho mình.

Chỉ cần câu chuyện giữa nhà - nhà
nhà triền phủ ra sao, mà lật và lật lên
hồ ông bắt đem bắt lên chèo chèo
lên lên bắt đem Rodgers là một người
lạ. công gia thích chơi trống bỏi, nói
là một anh «bên họ làm bắt lao» lao

Từ khi ly dị đến nay, gái non tuen chưa
rồi lại chàng quanh Rodgers. Lão thích được
chụp ảnh chung với họ; những kẻ quần áo
ở trên báo làm cho lão hưng khởi và phấn
ngươi, nghĩ lại càng kéo đến đông hơn ở
đại nhà lao.

* Luôn mấy tuần lễ thông có gì lạ. Như
trên đó được cũng đã được con của mẹ
việc mà người ta gọi là tối quan trọng, m
đó xảy ra đã xảy ra: Dodge đang r

những nhà chế tạo các loại: Anh-cơ-ly, có
chăm công làm nhưng không lắp cả làm
120. Một buổi chiều kia - đây là theo đ
tên của họ phong viên nằm mặt th
về - trong khi những cái hơn của Rodgers
lên trên mặt có một chiếc máy bay nhỏ
lên những cái hơn của tòa nhà, có cái n
nhĩ Rodgers, và sau đó máy bay đang
ngồi trên máy có thể không lên được m
lớn) mua như trái nước. Chao ôi! Phải s
còn không bằng. Đó mới thực là niềm m
đang để thêm vào bất hao thọ n

hào, rồi Le Comte đem về để làm rằm m
và họ không quên là rất nhiều về c
chính đáng thường của cả họ mà chỉ m
Đã đánh là sự vào những hạt hào n
đạo, đó phải có bao nhiêu là ảnh chụp
(photo-montage) bao nhiêu là lời th
ai khờ đi làm cho những... còn có s
số cần phải mất lòng má rồ luy.

Bác là tăng lên rất nhiều, rất nhiều mà chỉ ít lần thì lại xuống để cho việc chế biến luôn phải băn khoăn, tư hồi có thể chế biến với bỏ hết lương tâm?

Bằng một hôm kia, Rodgers đến Peters là tòa báo. Trái với đức phỏng của Peters, Rodgers đến chơi rất nhiều lần và nói chuyện tâm tình thân mật. Rodgers trong "La Comère" nói rằng ông tri ân nhà báo là tại sao đây là một kẻ thù chí chết người tại nơi đến mình, còn không hay biết, lại cho là những quan hệ. Đó là người mà ước của Peters, chúng ta đem những nhược điểm của nhà này bẻ

2

Trăm năm (thế - sự nghĩ
buồn chưa?
Mưa rã rã là, mây ai đã
biết là lời dịch hai câu thơ
Đỗ Phủ:
Vân đạo Trường - An từ
dịch - họ.

Bách niên (thế - sự nghĩ
buồn chưa?
Lời dịch nhẹ nhàng và tự
nhiên, biết bao! Cuối tập
thơ, có thêm khảo biện và
lược lược tóm tắt cũng là một
hài diện hay cho các nhà
cộng và có lợi cho người
muốn làm lời thơ tâm đắc.
Xin vui lòng giới thiệu
THƠ MÂY NGÂN cùng các
bạn đọc.

Đường có
Mây Ngàn
tập
thơ dịch
nên sẽ rộng
nhiều người
cố từ thơ dịch
so sánh với bài
tác, thì lại đáng
tư tưởng, kể

ĐỒ CHƠI GIAO DỤC BỘ LỊCH CHO TRẺ EM BIỂU CATALOGUE



ĐỒ CHƠI UNION
3, PLACE NÉGRIER-HANOI

THÁNG TAM CHƠI ĐẾN
CINEOMBRE
PHIM ĐÌNH TIẾN HOÀNG
CINEOMBRE ĐIỆN 22.00
CINEOMBRE NEN 15.00



ĐỒ CHƠI UNION
3, PLACE NÉGRIER-HANOI

NHỮNG
HỢP **JEUX DE
CONSTRUCTION**
LÀM NÀY NƠ KHIEU
SÁNG KIẾN CỦA TRẺ EM
SUA TỰ 30 ĐẾN 20 3



ĐỒ CHƠI UNION
3, PLACE NÉGRIER-HANOI

30 THỜI THÁNG TAM
thơ VĨ LONG.

DU - SI

Triệu-vương nghe xong nói:
— Ông-nhân tuổi trẻ, trí
nước ít ngày, chưa từng
được nghe cái kể hay cho
xỉ-tắc. Nay thường - khấn
có ý gì khiến-ho, làm yên
chư-hầu, gọi-nhân xin kính
chầu đem nước thêm kẻ hợp
tùng.

Nghe Tô-Tân nói rõ sách
Hợp-Tung, chúng ta tưởng
được nghe những điều -
khối trong công-việc tổ
chức hội Văn-Quần năm 1910
sau nói Âu-phiên 1914-1918
trước đây. Bừng lòng nhớ
kể sách của người xưa ngày
nay không còn giá trị hoặc
không hợp thời. Các nhà
ngoại-giao Âu Mỹ ngày nay
quảng qua các tỉnh toàn
đến như vậy mà thôi!

Tô-Tân thuyết vua Sở
vua Hàn hợp-tung
Muốn giới thiệu công tác
giải cái là hiện-thực: hiện
bền và hòa của Tô-Tân,
chúng tôi xin lược dịch lời
Tô-Tân thuyết vua Hàn, vua
Sở và Tô-Tân.
Sau khi thuyết Triệu-
vương, Tô-Tân vàng lợt
Triệu-vương đi nước cho chú
hàn hợp-mang. Tô-Tân
chuyết vua Sở trước tiên.

(Tếp theo trang 5)
Tô-Tân nói với vua Sở-Uy-
vương như thế này:
«Sở là một nước mạnh
trong thiên hạ. Đại-vương ta
đáng hiện-vương trong thiên
hạ. Đất Sở phía tây có đất
Kiên-trung, Vu-quân, phía
đông có Hà-châu, Hết-duyên,
phía nam có Đông - định,
Thương-ngô, phía bắc có núi
Pháo, núi Kinh, chiến địa
Tần-duyên. Đất rộng gần 100
ngàn dặm, quân bao giáp 100
vạn, xe nghìn cỗ, ngựa muôn
con, (thóc đủ ăn 10 năm, đó
là cái của cải của Sở vương
vậy...)

Ôi, lấy cái mệnh của nước
Sở, để hiện của đại-vương
thì thiên-hạ không nước nào
địch nổi. Nay muốn quay
mặt về phía tây làm tôi nước
Tần, thì các nước chư-hầu
còn nước nào là không quay
mặt ở dưới cương Châu này
đôi nữa! (tức là châu này
Tần). Tần kiên thiết với
thiên hạ không gì bằng nước
Sở. Sở mạnh thì Tần yếu,
Sở yếu thì Tần mạnh, thế bất
lưỡng lập. Cho nên các vị
đại-vương đáng kể; không
gi bằng kết thân với các nước
chư-hầu để làm cho Tần phải
cố lập.
Đại-vương không lung lộn
chư...

(tức là hợp-tung)
khởi hai đạo quân, một đạo
re Vũ-quân, một đạo
Kien-trung, như vậy là
Yên, đất Đình bị lay
động. Thiên hạ, làm từ khi
chưa loạn, làm từ khi
xây ra việc gì, cho
đến rồi mới to thì
liều kịp nữa, cho
xin vì đại-vương, thì
là bấy giờ... Tần
từng thì ngồi vu
kể lừa. Kế hoạch
nghệ thuật của Tô-Tân
nghệ thuật Ba-vương
từng làm ba
thần trăm xin
chức lấy.

Tân là nu
bung toàn
hạ, Tân là
thần hạ
đến muốn
dàng Tân
thần hạ
kể bấy
chư-hầu
từng đi
hạ, đại
không
Tân m
cái d
nghệ
bằng
chư...

MỚI CÓ BẢN:

Xuân và Sinh

Truyện dài của THANH-TĨNH

Giá: 6p.40 Cước 0p.50

SẮP CÓ BẢN: LAM DÂN

Phòng sự dài của TRỌNG LẠNG

TRONG LŨY TRE XANH

Một tập truyện ngắn thiết-thực tả về
đan què Bắc-ky của TOÀN ANH

CÓN SỔ IT: THẦY LẠNG

Phòng sự của TRỌNG LẠNG - Giá: 4p.00

HAI GIỒNG SỮA

của NGUYỄN HỒNG - Giá: 4p.50

Nhà xuất-bán HÂN-MẶC

Giám-đốc NGUYỄN-NHƯ-TÍCH

Nº 26, phố Hàng Quạt - HANOI

BÃ CÓ BẢN:

Câu chuyện văn-học

Của THIẾU-SON Giá 4,00

Văn-học là tinh-hoa của đất-nước, của
nhân-loại. Không có văn-học, đời ta sẽ
nhạt-nét-ko, tầm-hường, phẳng-lặng. Văn-
học đem đến cho ta những tư-tưởng cao-
siêu, những tình-cảm thaân-quý. - Cuốn
Câu chuyện văn học gồm có những câu
chuyện văn-chương, mà ông Thiếu Son
đã nói trên đài vô-tuyến-diện Saigon, đã
được Chính-phủ Đông-dương công-nhận
là tuyệt-tác, mà cả dân chúng Đông-
dương cũng đã ờng nghe thấy.

Chuyện khoa-học

Sổ 1 và sổ 2 của HUANG LAN 10c 10A

Mãi số 42 qua 43 mở cuốn: Giá 0p.50

Nhà xuất-bán CỘNG-LỰC

Nº 9 - RUE TAKOU - HANOI

TỦ-ÁCH



TÂN VĂN HÓA

25 Sep. 1944

số ph 1 hành

Học thuyết kinh-tế

TIÊU-DẪN

của NGUYỄN HẢI-ÂU Giá 4p.00

Các ban NGÀY 10 - 10 - 1944

Đón age Số đầu của

VĂN MỚI

Tar-cti noli soti

Chiến-đấu cho sự độc-lập của

TỰ-TRAO TÂN VĂN HÓA

- HÂN-THUYỀN -

Nº 71, TIỀN TÂN - HANOI

Thư-xã Alexandre de Rhodes mới xuất-bản:

Truyện rừng xanh

Phạm xuân-Bộ phỏng-thuật theo cuốn của Livu
de la Jungles của R. Kipling, gồm có những
truyện kỳ-lạ và ly-thú, nhiều tranh-ảnh, dày
170 trang, khổ 17 x 23,

Mỗi cuốn bán thường 4p00 cước 0p50

- bán giấy Đại-ls 12p00 - 1p00

Tổng phát-hành MAI-LINH

Nº 21, rue des Pipes - HANOI

Lục súc tranh công

Bản dịch Pháp-văn của Hoàng-hữu-Xung

và A. de R.

Bình phẩm cuốn này, có tựa đề đã nói: « So với
Kim-Văn-Kiêu và Chinh-phu-ngâm thì Lục súc
tranh công của họ nhiều phổ-hùng và có vẻ an-
nám » nhiều hơn lắm... dày 150 trang khổ 17 x 23,
bìa vẽ mỹ-thuật và nhiều tranh ảnh

Mỗi cuốn bán thường 4p00 cước 0p50

bán giấy Đại-ls 12p00 cước 1p00

Tổng phát-hành MAI-LINH

Nº 21, RUE DES PIPES - HANOI

NÊN HÚT THUỐC LÀ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... .. 0\$19

Thuốc mạnh sâm nhung

Chuyên trị huyết ứ tĩnh, công-tính, lạc-tính, sưng đau tĩnh mạch, mẩn ngứa, mẩn đỏ, đau lưng mỏi gối, đau thuốc này... ..

Bán tại hiệu thuốc : THÁI - CỎ
N-5 HÀNG BẮC HÀ NỘI, khắp các đại siêu thị và đại lý

BÚT MÁY : HAWAIIAN

Có máy điện khắc thêm tên

Giá 15000 thêm 10000 cước recommende.

Ở xa gửi nửa tiền trước, còn gửi ert.

MAI LĨNH 60 Cầu Đất Haiphong

CHỨC ĐAU, HOẠT HẾT, PỚT
NHỎ, HẠT MỎNG NHỎ DUNG

Thời nhiệt tán ĐẠI - QUANG

Muôn nhiệt trị hiệu (dưỡng và trị) mới khổ nhem

22, phố hàng Ngang Hanoi -- Tái 308

Dầu Nhị - Thiên

Tại bách hành Núi ve 6991

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG ĐƯỢC PHONG

Tổ, phố hàng Ngang, Hanoi -- Telephone 308

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC

ĐAU DẠ DẠY

HỒ GÀ

ĐIỀU-NGUYỄN

Tổng-cục : 125 Hàng Bông, Hanoi

Đại-lý khắp cõi Đông-pháp

MỤC VIÊN :

MỤC NƯỚC :

MAGNIFIC

Tối ưu nhất nước ngoài-quốc

Không cần -- Đặc nước

Nhà chế tạo : M. NGUYỄN - HUY - KÝ

60 B ROUTE BACH-MAI - HANOI

Một xuất bản :

KINH DỊCH

Một bộ sách cổ nhất Đông Phương

16 quyển

Toàn bộ 5 cuốn dày gần 3000 trang

Giấy thường 30p/đ

Giấy đỏ (hộp lụa) 7p/đ

Giấy lụa (hộp lụa) (hộp lụa) 10p/đ

Thêm cước gửi 5p/đ

Thư và ngân phiếu gửi về :

NHÀ IN MAI-LĨNH - HANOI

OLAKA SAILIN

Toàn bộ một bộ

Mẫu hiện nay

Rất hợp thời trang

Bán buôn bán lẻ

Tiempo NAM-DUONG

64bis Rue du Coton và

274. Khâm-Thiên - HANOI

BẮNG TRĂNG KHÔI SẠCH THƠM MIỆNG

vì đường

thuốc đánh răng

GLYCERINA

Auquière publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941

Edition hebdomadaire du Trung-Hoc Tân-An

Imprimé chez Trung-Hoc Tân-An

33, Boulevard de la Liberté -- Hanoi

Tirage exemplaires

Certifié exact l'insertion

L'ADMINISTRATEUR : NGUYỄN-VU-ÔNG